



HIỆP HỘI CÀ PHÊ BUÔN MA THUẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số 60/QĐ- HHCPBMT

Đắk Lắk, ngày 7 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành “Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra”
Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột, nhiệm kỳ III (2019 – 2024)**

CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CÀ PHÊ BUÔN MA THUẬT

Căn cứ Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 11/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho phép thành lập Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Quyết định số 2881/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Điều lệ hoạt động của Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, khóa II, nhiệm kỳ (2014 – 2018);

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-HHCPBMT ngày 14/11/2019 của Chủ tịch Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột về việc chuẩn y Ban chấp hành Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột nhiệm kỳ 2019 – 2024;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra” Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuột, nhiệm kỳ III (2019 – 2024).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Tổng thư ký Hiệp hội, Trưởng ban kiểm tra, các hội viên của Hiệp hội và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VTHH.



CHỦ TỊCH

TRỊNH ĐỨC MINH

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN HỖ TRỢ SẢN XUẤT
HIỆP HỘI CÀ PHÊ BUÔN MA THUẬT, NHIỆM KỲ III (2019- 2024)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 60/QĐ-HHCPBMT ngày 02 tháng 7 năm 2020 của
Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuật)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuật (sau đây gọi là Ban Kiểm tra) do Đại hội Hiệp hội cà phê Buôn Ma Thuật nhiệm kỳ III (2019 – 2024) bầu.
2. Ban Kiểm tra hoạt động độc lập với Ban chấp hành, phải thực hiện đúng Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra.

CHƯƠNG II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM TRA

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Kiểm tra, đôn đốc, giám sát hoạt động của Ban chấp hành, các Ban chuyên môn, Chi hội và toàn thể hội viên Hiệp hội trong việc chấp hành Điều lệ Hiệp hội, Quy chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết, chương trình và kế hoạch hoạt động của Hiệp hội.
2. Kiểm tra các vấn đề do Ban chấp hành và hội viên kiến nghị, được xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ban chấp hành xử lý, đảm bảo đúng quy định.
3. Đề nghị Thường trực Ban chấp hành triệu tập hội nghị Ban chấp hành bất thường hoặc hội nghị toàn thể hội viên khi có vấn đề cấp thiết liên quan đến Hiệp hội.
4. Kiểm tra hồ sơ xin cấp quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuật.
5. Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát các đơn vị được cấp quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuật.
6. Kiểm tra và kiến nghị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuật đối với các đơn vị không đủ điều kiện tiếp tục sử dụng.

Điều 3. Quyền hạn

1. Tham gia các cuộc họp định kỳ của Ban chấp hành và các Ban chuyên môn, Chi hội của Hiệp hội.

2. Kiểm tra sổ sách tài chính, kế toán về các khoản thu, chi cho các hoạt động của Hiệp hội khi cần thiết.

3. Nhận các báo cáo định kỳ đánh giá về hoạt động của Ban chấp hành, các Ban chuyên môn, Chi hội và Văn phòng Hiệp hội.

4. Nhận báo cáo và kiểm tra việc thực hiện thu, chi tài chính (hàng năm và cả nhiệm kỳ) của Hiệp hội.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC CỦA BAN KIỂM TRA

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban hỗ trợ sản xuất

Ban Kiểm tra có từ 3 – 5 thành viên, trong đó có 1 Trưởng ban và các thành viên. Ban Kiểm tra có nhiệm kỳ 5 năm, cùng nhiệm kỳ với Ban chấp hành Hiệp hội.

CHƯƠNG IV

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Điều 5. Trưởng Ban Kiểm tra

1. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Kiểm tra.
2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Kiểm tra.
3. Chỉ đạo và chịu trách nhiệm các hoạt động của các thành viên Ban Kiểm tra.
4. Triển khai nhiệm vụ của Ban Kiểm tra và nhiệm vụ được BCH Hiệp hội phân công.
5. Ủy quyền cho thành viên của Ban Kiểm tra đảm nhiệm công việc của Trưởng ban trong trường hợp trưởng ban đi vắng.
6. Thay mặt Ban Kiểm tra đề nghị Thường trực Ban chấp hành triệu tập hội nghị bất thường hoặc hội nghị toàn thể hội viên khi có vấn đề cấp thiết liên quan đến Hiệp hội.
7. Yêu cầu Ban chấp hành xây dựng chương trình hoạt động, chỉnh sửa những sai sót đã được kết luận và đề xuất hướng xử lý đối với các thành viên ban chấp hành đã cố tình sai phạm hoặc cố tình gây trở ngại đến quá trình tác nghiệp của Ban kiểm tra.

Điều 6. Các thành viên Ban Kiểm tra

1. Chấp hành mọi sự chỉ đạo và phân công nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm tra.

2. Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban theo sự phân công của Trưởng ban Kiểm tra.

3. Kiểm tra các hoạt động của Hiệp hội, kiểm tra sổ sách kế toán, các báo cáo, báo cáo quyết toán tài chính hàng năm, cả nhiệm kỳ. Kiến nghị đề xuất khắc phục các sai phạm (nếu có) trong phạm vi nhiệm vụ được phân công.

4. Được tham dự các cuộc họp của Ban chấp hành, các ban chuyên môn, Chi hội khi có sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng Ban kiểm tra. Có quyền phát biểu ý kiến và những kiến nghị nhưng không được biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với những quyết nghị của Ban chấp hành thì đề nghị được bảo lưu ý kiến của mình.

5. Theo sự ủy quyền của Trưởng Ban kiểm tra, thành viên Ban Kiểm tra được quyền yêu cầu bộ phận kế toán của hiệp hội báo cáo tình hình tài chính, số liệu và giải trình việc thực hiện thu, chi tài chính của Hiệp hội.

6. Báo cáo với Trưởng Ban Kiểm tra về những phát hiện bất thường trong các hoạt động của Hiệp hội và chịu trách nhiệm cá nhân về những ý kiến phản ánh của mình.

7. Khi có ít nhất 2/3 số thành viên Ban Kiểm tra thống nhất thì có quyền đề nghị Thường trực Ban chấp hành triệu tập hội nghị Ban chấp hành bất thường trong trường hợp phát hiện có sai phạm nghiêm trọng liên quan đến Hiệp hội.

8. Lập các báo cáo thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

9. Các thành viên Ban Kiểm tra chịu trách nhiệm trước pháp luật, Trưởng Ban Kiểm tra, Ban chấp hành và toàn thể hội viên về tính chính xác, trung thực trong báo cáo của mình.

CHƯƠNG V

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Chế độ sinh hoạt

1. Duyệt chế độ sinh hoạt Ban Kiểm tra theo định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc theo triệu tập của Trưởng Ban Kiểm tra. Thành phần gồm các thành viên của Ban.

2. Nội dung họp, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Ban và triển khai nhiệm vụ tiếp theo.

Điều 8. Chế độ báo cáo

1. Chế độ báo cáo theo định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc báo cáo theo chuyên đề.

2. Báo cáo đánh giá thực hiện nhiệm vụ, báo cáo gửi cho Ban chấp hành Hiệp hội, riêng báo cáo tổng kết năm, báo cáo nhiệm kỳ gửi cho toàn thể hội viên.

CHƯƠNG VI

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ KỶ LUẬT

Điều 9. Các thành viên Ban Kiểm tra thực hiện nghiêm túc, tự giác, hiệu quả quy chế và các nhiệm vụ được phân công thì được đề nghị khen thưởng ở các cấp theo quy định.

Điều 10. Thành viên Ban Kiểm tra trong khi thực hiện nhiệm vụ vi phạm Quy chế hoạt động, Điều lệ Hiệp hội, không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật theo quy định.

CHƯƠNG VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Các thành viên Ban Kiểm tra có trách nhiệm thực hiện quy chế này, quy chế này đã được thông qua các thành viên Ban Kiểm tra được Chủ tịch Hiệp hội phê duyệt

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp đề nghị các thành viên Ban Kiểm tra phản ánh với Trưởng ban để tổng hợp, trình Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét điều chỉnh.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký./.